

HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2024-2025

Mục Phòng GD&ĐT, Trường THCS/Trung tâm GDNN-GDTX: Ghi rõ tên phòng GD&ĐT quận/huyện/thị xã, trường THCS/Trung tâm GDNN-GDTX nơi thí sinh (TS) tốt nghiệp THCS. Nếu là TS tự do thì ghi “**Tự do**” tại mục trường THCS/trung tâm GDNN-GDTX.

Mục Số phiếu: Nơi tiếp nhận Phiếu ĐKDT ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn (Ví dụ: 001, 002....), **TS không ghi mục này.**

PHẦN I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Mục 1, 2, 3, 4: Ghi theo hướng dẫn trên Phiếu ĐKDT. Nếu là TS tự do thì Mục 2 ghi tên lớp là: **9TD**

Mục 5: Điền dấu “**X**” tại ô này nếu TS là người dân tộc thiểu số hoặc có bố hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.

Mục 6: Ghi đầy đủ ngày tháng năm sinh theo quy định: 02 chữ số của ngày, 02 chữ số của tháng, 04 chữ số của năm.
Ví dụ: 02/12/2009

Mục 7: Ghi rõ tên tỉnh hoặc thành phố. Nếu sinh ở nước ngoài, phải ghi rõ tên quốc gia (theo phiên âm tiếng Việt Nam).
Ví dụ: Ôt-xtrây-li-a, Liên bang Nga...

Mục 8: Ghi đầy đủ, chính xác Mã định danh trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GD&ĐT do điểm tiếp nhận Phiếu ĐKDT hướng dẫn hoặc cung cấp cho TS (ghi mỗi chữ số vào một ô)

Mục 16: Đối tượng: Ghi tất cả đối tượng được cộng điểm ưu tiên và các quy định khác theo hướng dẫn dưới đây:

Con liệt sĩ	: L	Con Anh hùng LLVT, Anh hùng LD, Bà mẹ VN anh hùng	: A
Con thương binh, bệnh binh mất sức ≥ 81%	: N	Hướng chính sách dân tộc	: D
Con thương binh, bệnh binh mất sức < 81%	: B	Hiện sống và học tập ở vùng KT-XH khó khăn	: VKK
Đăng ký thi vào lớp song bằng tú tài	: 2HC	Đăng ký thi vào lớp song ngữ tiếng Pháp	: 2FL
Đăng ký học tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm (có chứng chỉ A2 trở lên)	: A2	Giải quốc tế về văn hóa, khoa học kỹ thuật thi ghi: GQH , về văn nghệ thể dục thao thi ghi: GQT	
Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	: C	Đạt giải văn nghệ, TDTT cấp tỉnh/thành phố: Nhất (VT1), Nhì (VT2), Ba (VT3), Khuyến khích (VT4)	Đạt giải văn nghệ, TDTT cấp quốc gia: Nhất (GT1), Nhì (GT2), Ba (GT3), Khuyến khích (GT4)
		Đạt giải văn hóa, khoa học kỹ thuật cấp tỉnh/thành phố: Nhất (VH1), Nhì (VH2), Ba (VH3), Khuyến khích (VH4)	Đạt giải văn hóa, khoa học kỹ thuật cấp quốc gia: Nhất (GH1), Nhì (GH2), Ba (GH3), Khuyến khích (GH4)

Chú ý: Nếu TS có nhiều diện được quy định ghi tất ở trên thì giữa mỗi loại cách nhau bởi dấu “,”. **Ví dụ: VH2, D, VKK, A2** (HS có giải Nhì Thành phố môn văn hóa, được hưởng chính sách dân tộc, sống và học tập ở vùng KT-XH khó khăn, đăng ký học tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm và có chứng chỉ tiếng Đức A2 trở lên).

PHẦN II: ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG THPT

Mục 17: Ghi rõ tên Ngoại ngữ đăng ký học tại trường THPT là một trong các thứ tiếng: tiếng Pháp (trường hợp TS đăng ký học ngoại ngữ là tiếng Pháp hệ 3 năm Trường THPT Sơn Tây); tiếng Đức (trường hợp TS đăng ký học tiếng Đức là ngoại ngữ 2 hệ 7 năm Trường THPT Việt Đức); tiếng Nhật (trường hợp TS đăng ký học tiếng Nhật là ngoại ngữ 1 tại một trong các Trường THPT: Chu Văn An, Kim Liên, Việt Đức). Các trường hợp khác, ghi là tiếng Anh.

Mục 18: TS có thể đăng ký ngoại ngữ thi là một trong các ngoại ngữ sau: **tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Hàn** (tùy theo khả năng, không bắt buộc phải thi môn ngoại ngữ được học ở cấp THCS). Riêng trường hợp đăng ký ngoại ngữ học THPT là tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm thì ngoại ngữ thi bắt buộc phải là tiếng Đức. TS được hưởng chế độ tuyển thẳng mà không có nguyện vọng thi chuyên không phải ghi mục này.

Mục 19: Ghi **khu vực tuyển sinh** mà TS đăng ký dự tuyển (nếu KVTS đăng ký khác KVTS theo nơi thường trú thì TS phải có Đơn xin đổi KVTS - Mẫu M02).

Mục 20: Ghi rõ số lượng nguyện vọng (NV) và tên trường, mã trường THPT tương ứng, cụ thể:
- Nếu TS chỉ có **01** NV: NV có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ trên toàn Thành phố.
- Nếu TS chọn **02** NV: NV1 phải nằm trong KVTS theo quy định tại mục 19, NV2 có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ.
- Nếu TS chọn **03** NV: NV1 và NV2 phải trong cùng KVTS theo quy định tại mục 19, NV3 có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ.
- Nếu đăng ký dự tuyển chỉ để lấy điểm xét tuyển vào các trường công lập tự chủ hoặc tự thực tuyển sinh theo phương án sử dụng kết quả thi thì ghi như sau:
+ Dòng Nguyện vọng 1: Ghi tên một trường THPT công lập và mã số trường THPT để lấy địa điểm dự thi.
+ Dòng Nguyện vọng 2: Ghi “**NCL**” (chữ in hoa).
- Nếu TS đăng ký xét tuyển thẳng vào trường THPT công lập muốn theo học, cách ghi như sau:
+ Dòng Nguyện vọng 1: Ghi tên và mã số một trường THPT công lập đăng ký tuyển thẳng. Trường đăng ký tuyển thẳng phải thuộc KVTS theo nơi thường trú (Mục 11).
+ Dòng Nguyện vọng 2: Ghi “**Tuyển thẳng (x)**”. Trong đó “**x**” là diện tuyển thẳng, có thể là: a-TS Trường PT dân tộc nội trú; b-TS dân tộc rất ít người; c-TS khuyết tật; d-TS đạt giải quốc gia/quốc tế về văn hóa, văn nghệ, TDTT. (Ví dụ: ghi “**Tuyển thẳng (c)**” có nghĩa: TS khuyết tật đăng ký tuyển thẳng).
+ Dòng Nguyện vọng 3: Ghi tên giải/huy chương và tên cuộc thi theo Giấy chứng nhận đạt giải cấp quốc gia, quốc tế. (Ví dụ: Giải Nhất cuộc thi Viết thư quốc tế UPU năm 2023).

PHẦN III. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 CHUYÊN TRƯỜNG THPT

Mục 21: Ngoại ngữ thi thay thế môn chuyên ngữ: TS ghi tên môn ngoại ngữ để thi thay thế môn chuyên ngữ (Ví dụ: Dự tuyển chuyên tiếng Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ đăng ký thi bằng tiếng Anh/Nhật/Đức/Hàn; dự tuyển chuyên tiếng Trung/tiếng Nga thì bằng tiếng Anh/Pháp/Nhật/Đức/Hàn), các trường hợp còn lại để trống.

Mục 22: Ghi tổng điểm sơ tuyển.

Mục 23: Ghi nguyện vọng chuyên theo bảng hướng dẫn. Lưu ý:

* **Lớp chuyên có tổ chức thi:**

Thi vào lớp chuyên: Ghi lớp chuyên đăng ký dự thi vào buổi thi (sáng, chiều) tương ứng.

- Buổi sáng (10/6/2024) thi vào các lớp chuyên: Toán, Ngữ Văn, Tin học, Sinh học, Tiếng Pháp và thi tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn thay thế;

- Buổi chiều (10/6/2024) thi vào các lớp chuyên: Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh.

* **Lớp chuyên tiếng Trung, tiếng Nga:** Nếu đăng ký 2 lớp chuyên này, TS phải tích dấu “**X**” tại dòng tương ứng của cột “**Thi vào lớp chuyên**” trong Bảng.

* **Trường hợp đặc biệt:**

- TS đăng ký dự tuyển chuyên tiếng Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ:

+ Đăng ký lớp chuyên “**tiếng Pháp**” tại dòng “**Buổi sáng 10/6/2024**”;

+ Nếu đăng ký môn thi thay thế là tiếng Anh sẽ không được đăng ký các lớp chuyên khác ở dòng “**Buổi chiều 10/6/2024**” trừ chuyên tiếng Anh Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ. Nếu môn thay thế là tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn thì vẫn được đăng ký các chuyên khác (không phải là chuyên tiếng Anh) vào dòng “**Buổi chiều 10/6/2024**”.

- TS đăng ký dự tuyển cả chuyên tiếng Pháp (không đăng ký môn thi thay thế) và chuyên tiếng Anh: Ngoại ngữ thi chiều ngày 08/6/2024 phải là tiếng Pháp (trừ trường hợp TS đăng ký thi vào lớp tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm của Trường THPT Việt Đức).

PHẦN IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 HỆ SONG BẰNG TÚ TÀI

(Dành cho học sinh đã kết thúc học chương trình đào tạo song bằng theo Quyết định số 2830/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 của UBND Thành phố về việc Phê duyệt Đề án “**Thi điểm chương trình đào tạo song bằng THCS Việt Nam và Chứng chỉ IGCSE tại một số trường THCS tại Hà Nội**”)

Mục 24, 25: Ghi vào các dòng **Nguyện vọng 1, Nguyện vọng 2** theo nguyện vọng của TS (chỉ có một nguyện vọng thi ghi tên trường đó vào dòng **Nguyện vọng 1**).

PHẦN V. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 SONG NGỮ TIẾNG PHÁP VÀ TĂNG CƯỜNG TIẾNG PHÁP

Mục 26: Ghi điểm Pháp ngữ chương trình song ngữ tiếng Pháp của TS vào ô này (Điểm Pháp ngữ: là tổng điểm thi môn Tiếng Pháp (hệ số 2) và môn Toán bằng tiếng Pháp (hệ số 1) của học sinh trong Kỳ thi tốt nghiệp chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS).

Mục 27: Điền dấu “**X**” vào ô tương ứng nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào lớp song ngữ tiếng Pháp của Trường THPT Chu Văn An.

Mục 28: Điền dấu “**X**” vào ô tương ứng nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào lớp tăng cường tiếng Pháp của Trường THPT Việt Đức.